

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/MÔ ĐUN

Lớp: **TTV21B3** Năm học: **21-22**
Mã môn học/ Mô đun: **MD03021** Học kỳ: **02**
Tên môn học/ Mô đun: **Cài đặt, vận hành và sử dụng các thiết bị văn phòng thông dụng**
Số tín chỉ: **3**

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1					Hệ số 2					ThiL1	ThiL2	ĐMH/ MD
1	21BTTV0227	Lê Quỳnh Anh	21/06/2006					5	5	6	5	5		5.6		5.4
2	21BTTV0228	Võ Thị Mỹ Dung	09/09/2006					6	5	5	5	5		6.1		5.7
3	21BTTV0229	Lê Thị Kỳ Duyên	07/09/2006					6	4	5	6	5		5.8		5.5
4	21BTTV0230	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	22/01/2006					0	0	0	0	0		0.0	0.0	0.0
5	21BTTV0231	Trần Thị Bé Hân	23/09/2005					0	0	0	0	0		0.0	0.0	0.0
6	21BTTV0232	Nguyễn Phúc Hậu	11/03/2006					0	4	0	0	0		0.0	0.0	0.4
7	21BTTV0234	Đinh Nhựt Khôi	31/01/2006					0	0	0	0	0		0.0	0.0	0.0
8	21BTTV0235	Lê Quốc Khương	01/10/2005					0	0	5	0	0		0.0	0.0	0.4
9	21BTTV0236	Nguyễn Phan Tuấn Kiệt	07/01/2006					0	0	5	0	5		0.0	0.0	0.9
10	21BTTV0238	Đinh Văn Luyến	04/05/2006					8	6	7	9	8		9.1		8.5
11	21BTTV0239	Nguyễn Thị Cẩm Ly	23/05/2006					6	4	5	6	5		5.8		5.5
12	21BTTV0240	Huỳnh Công Lý	25/12/2006					0	5	5	0	5		0.0	0.0	1.3
13	21BTTV0241	Nguyễn Trần Bảo Mẫn	12/06/2003					7	7	8	6	7		9.4		8.4
14	21BTTV0242	La Nhật Minh	01/06/2006					0	3	0	0	5		0.0	0.0	0.7
15	21BTTV0243	Lê Anh Tuấn Minh	19/01/2006					0	0	0	0	0		0.0	0.0	0.0
16	21BTTV0244	Nguyễn Thị Ý Nhi	03/12/2006					0	0	0	0	0		0.0	0.0	0.0
17	21BTTV0245	Đỗ Thị Bảo Như	12/10/2006					7	4	5	6	5		4.9		5.0
18	21BTTV0246	Nguyễn Bảo Phúc	24/07/2006					0	0	0	0	0		0.0	0.0	0.0
19	21BTTV0247	Đỗ Thị Kiều Phương	05/08/2006					6	4	5	7	5		5.5		5.4
20	21BTTV0248	Nguyễn Thị Kim Phượng	24/06/2006					0	6	8	0	5		0.0	0.0	1.7
21	21BTTV0249	Huỳnh Bảo Thiện	29/10/2006					7	5	5	6	5		5.6		5.5
22	21BTTV0251	Vũ Thị Anh Thư	22/04/2006					6	4	5	6	5		6.4		5.9
23	21BTTV0252	Nguyễn Thị Thanh Thúy	27/03/2006					7	6	7	5	5		6.1		6.0
24	21BTTV0253	Lê Thị Bích Trâm	14/11/2006					0	0	0	0	0		0.0	0.0	0.0
25	21BTTV0254	Nguyễn Thị Bảo Trân	17/02/2006					0	0	0	0	0		0.0	0.0	0.0
26	21BTTV0255	Trần Văn Trọng	12/05/2006					7	6	7	8	5		9.0		8.0
27	21BTTV0256	Phạm Quang Trường	24/02/2006					0	0	0	0	0		0.0	0.0	0.0
28	21BTTV0257	Nguyễn Thị Bích Tuyền	14/10/2006					7	3	6	7	5		5.9		5.7
29	21BTTV0258	Phạm Thúy Uy	29/11/2006					8	6	7	8	8		6.1		6.6
30	21BTTV0259	Đinh Phương Uyên	08/07/2006					7	5	8	6	5		5.7		5.9
31	21BTTV0260	Lê Thị Khả Vy	05/02/2006					0	0	0	0	0		0.0	0.0	0.0
32	21BTTV0261	Hoa Thị Hồng Ý	25/09/2006					8	4	7	5	5		5.3		5.4
33	21BTTV0262	Nguyễn Ngọc Như Ý	15/12/2006					7	5	7	6	5		6.0		6.0
34	21BTTV0263	Huỳnh Thị Ngọc Yến	02/05/2006					7	6	6	7	8		6.1		6.4

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1	Hệ số 2	ThiL1	ThiL2	ĐMH/ MĐ
-----	------	--------	-----------	---------	---------	-------	-------	------------

Châu Đốc, ngày 9 tháng 8 năm 2022

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Lương Đức Nam